

Bản án số: 43/2021/HS-PT
Ngày 15-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Mạnh;

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 43/2021/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thành N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 26 ngày 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thành N, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1999 tại xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện Bình X, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Bùi Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; hiện tại ngoại, “có mặt”.

Trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 26 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Thành N có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, có giá trị không thời hạn, một mình điều khiển xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 88G1 – 289.43, dung tích xi lanh 124,9 cm³ đi từ nhà đến Công ty Piaggio ở khu công nghiệp B, thị trấn H, huyện

B để làm việc. Đến khoảng 04 giờ 40 phút cùng ngày N điều khiển xe đi đến đoạn đường Km2 + 360 đường vành đai 3 thuộc tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, là đoạn đường hai chiều, lúc này trời tối, không có đèn đường, N bật đèn xe mô tô nhưng tầm nhìn bị hạn chế. N đi ở phần đường bên phải theo hướng xã Phú Xuân đi Quốc lộ 2A và đi ở hướng trong cùng sát mép đường bên phải với vận tốc khoảng 40km/h – 50km/h, phía trước cùng làn đường, cùng chiều với chiều đi của N có ông Nguyễn Thành N1 đang điều khiển xe đạp nhưng do trời tối hạn chế tầm nhìn nên khi xe của N cách xe đạp của ông N1 điều khiển khoảng 03 mét đến 5 mét thì N mới phát hiện được ông N1 đang đi xe đạp phía trước, do khoảng cách gần, N không kịp phanh xe để tránh ông N1 nên phân bên trái phía trước đầu xe và phần chắn bùn phía trước bên trái của xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào bánh sau và giá đèo hàng phía sau xe đạp do ông N1 điều khiển làm xe mô tô, xe đạp và ông N1 cùng N đều bị đổ ngã ra đường. Hậu quả ông N1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức - Hà Nội, nhưng do chân thương nặng nên đã tử vong cùng ngày. N bị chấn thương được điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội đến ngày 03 tháng 9 năm 2020 thì ra viện.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám các phương tiện theo quy định và tạm giữ xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 289.43, 01 Giấy đăng ký xe, 01 Giấy chứng nhận Bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Nguyễn Thành N; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Asean là tài sản của ông Nguyễn Thành N1.

Trên cơ sở trưng cầu của cơ quan điều tra, ngày 15 tháng 9 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Nhiều vết xây sát da, ít vết thương rách da cơ và bầm tím. Chấn thương sọ não vỡ nứt xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm thái dương trái. Chảy máu nội sọ ra ngoài. Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Thành N1 là: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục trên đa thương tích.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, quyết định án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, bị cáo Nguyễn Thành N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin rút yêu cầu kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N, sửa Bản án sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, xử phạt bị cáo 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng các tang vật đã thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận khoảng 04 giờ 40 phút ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại Km2 + 360, đường Vành đai 3, thuộc tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, Nguyễn Thành N có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 88G1 – 289.43, dung tích xi lanh 124,9 cm³ trong điều kiện trời tối, không có đèn đường, tầm nhìn hạn chế nhưng N không chấp hành tốc độ đảm bảo an toàn nên phần đầu xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào bánh sau và giá đèo hàng phía sau xe đạp do ông Nguyễn Thành N1 điều khiển đang đi phía trước cùng làn, cùng chiều với xe mô tô của N và làm ông N1 cùng xe đạp đổ ngã ra đường. Hậu quả làm ông N1 tử vong, N bị chấn thương được điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt Đức đến ngày 03 tháng 9 năm 2020 thì ra viện.

[4] Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực

hiện và các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng tại cấp sơ thẩm. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo được hưởng thêm một số tình tiết giảm nhẹ mới, là sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại được đại diện gia đình bị hại xác nhận; bị cáo cũng bị chấn thương hiện chưa lao động được và đang phải tiếp tục điều trị di chấn sau tai nạn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng. Trước khi phạm tội bị cáo nhân thân tốt, còn trẻ, chưa lập gia đình, phạm tội lần đầu, người bị hại chính là cậu ruột của bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại cũng như gia đình, họ hàng của bị hại có đơn đề nghị các cơ quan tiến hành tố tụng cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tiếp tục được điều trị bệnh. Thấy rằng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tiếp tục chữa trị bệnh, cũng như được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm và tiếp tục làm việc để cống hiến cho xã hội. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành N; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc về biện pháp chấp hành hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- UBND xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Lưu hồ sơ; Toà hình sự, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà Vũ Văn Mạnh

Nguyễn Thanh Danh